

Bản án số: 11/2021/HS-ST

Ngày: 05/02/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Hữu Trọng

- Bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đắc Hùng - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. LÊ THỊ V, sinh năm 1972 tại Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thế T và bà Nguyễn Thị L; có chồng là Trần Đắc T và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/10/2020 đến ngày 12/10/2020, hiện tại ngoại. Danh chỉ bản số 571 lập ngày 20/10/2020 tại Công an huyện C, thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. NGUYỄN TƯƠNG T, sinh năm 1979 tại Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện C, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tương T và bà Lưu Thị X; có vợ là Đào Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Theo trích lục tiền án, tiền sự, ngày 19/8/2008 bị Công an huyện C, thành phố H bắt và xử lý hành chính về hành vi Đánh bạc; tuy nhiên, kết quả xác

minh tại Công an huyện C hiện nay không còn lưu giữ hồ sơ xử phạt hành chính năm 2008. Theo Lý lịch bị can và lời khai của bị cáo, ngày 19/8/2008 bị cáo bị Công an huyện C xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, bị cáo đã chấp hành nộp tiền phạt, nhưng không nhớ nộp phạt ngày nào. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/10/2020 đến ngày 12/10/2020, hiện tại ngoại. Danh chỉ bản số 568 lập ngày 20/10/2020 tại Công an huyện C, thành phố Hà Nội. Có mặt.

3. NGUYỄN VĂN V, sinh năm 1967 tại Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện C, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Nguyễn Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số 258/QĐXP ngày 29/01/2011 của Công an huyện C, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp tiền phạt ngày 30/01/2011 (*tính đến ngày phạm tội đã đủ thời gian được coi là chưa bị xử phạt hành chính*). Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/10/2020 đến ngày 12/10/2020, hiện tại ngoại. Danh chỉ bản số 569 lập ngày 20/10/2020 tại Công an huyện C, thành phố Hà Nội. Có mặt.

4. ĐẶNG ĐÌNH T, sinh năm 1981 tại Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đình H và Nguyễn Thị X; có vợ là Nguyễn Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/10/2020 đến ngày 12/10/2020, hiện tại ngoại. Danh chỉ bản số 567 lập ngày 20/10/2020 tại Công an huyện C, thành phố Hà Nội. Có mặt.

5. TÓNG BÁ C, sinh năm 1968 tại Hà Nội. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Q, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tống Bá D và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/10/2020 đến ngày 12/10/2020, hiện tại ngoại. Danh chỉ bản số 570 lập ngày 20/10/2020 tại Công an huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Người làm chứng: Ông Trần Đắc T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 09/10/2020, Đặng Đình T, Nguyễn Tương T, Nguyễn Văn V, Tống Bá C đến quán cafe, đồng thời là nhà của Lê Thị V ở thôn C, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội uống nước, sau đó rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Sâm”. Các bị cáo hỏi Lê Thị V cho đánh bạc tại nhà V và thỏa thuận khi đánh bạc, nếu ai được ván “Sâm” sẽ bỏ ra 20.000 đồng/01 ván “Sâm” cho Lê Thị V, sau khi đánh bạc xong V sẽ lấy. Lê Thị V đồng ý và lấy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân cho các bị cáo ngồi đánh bạc trên chiếc chiếu xóp ở trong nhà. Khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày, các bị cáo bị tổ công tác Công an huyện C phối hợp với Công an xã T phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếc chiếu xóp, 9.290.000 đồng trên chiếu (trong đó có 120.000 đồng tiền các bị cáo bỏ ra cho Lê Thị V, nhưng V chưa kịp lấy); thu giữ trên người Đặng Đình T 510.000 đồng, Tống Bá C 1.500.000 đồng; tổng cộng số tiền đã thu giữ là 11.300.000 đồng.

Các bị cáo khai nhận hình thức đánh “Sâm” là sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia cho 04 người chơi, mỗi người 10 quân bài. Người nào có “Sâm” hoặc đánh hết 10 quân bài trên tay trước là người thắng; 03 người còn lại không đánh được quân nào (gọi là “Cháy”) hoặc chưa đánh hết 10 quân bài trên tay là người thua. Người thua phải trả tiền cho người thắng theo thỏa thuận: Khi 01 người có “Sâm” thì 03 người thua phải trả cho người có “Sâm” 200.000 đồng/01 người; người nào bị “Cháy” phải trả cho người thắng 150.000 đồng; người nào bị “Chặt tứ quý” phải trả cho người “Chặt tứ quý” 200.000 đồng; người nào không đánh hết 10 quân bài phải trả cho người thắng 10.000 đồng/01 quân bài còn trên tay.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận:

1. Lê Thị Vân là chủ nhà đã đồng ý và chuẩn bị 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếc chiếu xóp cho các bị cáo khác đánh bạc tại nhà ở của mình. Do bị bắt quả tang nên bị cáo chưa lấy số tiền mà các bị cáo đánh bạc bỏ ra khi có ván “Sâm”.

2. Đặng Đình T sử dụng 3.500.000 đồng để đánh bạc; khi bị bắt đã bỏ một số tiền xuống chiếu (không rõ bao nhiêu tiền), còn 510.000 đồng để trên người và tự nguyện giao nộp.

3. Nguyễn Tương T sử dụng 3.200.000 đồng để đánh bạc; khi bị bắt đã thua hết tiền.

4. Nguyễn Văn V sử dụng 3.100.000 đồng để đánh bạc; khi đánh bạc được 04 ván “Sâm” nên đã bỏ ra 80.000 đồng cho Lê Thị V. Khi bị bắt đã bỏ hết tiền xuống chiếu (không rõ bao nhiêu tiền).

5. Tổng Bá C sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc; khi đánh bạc được 02 ván “Sâm” nên đã bỏ ra 40.000 đồng cho Lê Thị V. Khi bị bắt đã bỏ một số tiền xuống chiếu (không rõ bao nhiêu tiền), còn 1.500.000 đồng để trên người và tự nguyện giao nộp.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKS-CM ngày 05/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, thành phố Hà Nội truy tố: Lê Thị V, Nguyễn Tương T, Nguyễn Văn V, Đặng Đình T, Tổng Bá C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Lê Thị V, Nguyễn Tương T, Nguyễn Văn V mỗi bị cáo từ 08 tháng đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng.

- Đặng Đình T, Tổng Bá C mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng.

- Miễn hình phạt bổ sung cho tất cả các bị cáo.

7. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 11.300.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếc chiếu xóp.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong khoảng thời gian từ 09 giờ đến 11 giờ 10 phút ngày 09/10/2020, nhằm thu lợi bất chính, Lê Thị V đã sử dụng nhà ở của mình tại thôn Cao Sơn, xã T, huyện C, thành phố H và chuẩn bị 01 chiếc chiếu xóp, 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân cho Nguyễn Tương T, Nguyễn Văn V, Đặng Đình T, Tổng Bá C đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Sâm” với tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 11.300.000 đồng thì bị cơ quan Công an bắt quả tang, trong quá trình tham gia đánh bạc các tội danh đều thể hiện rất nhiều quan điểm khác nhau của các bị cáo nên bản thân các bị cáo phải hoàn toàn yên tâm trong quá trình giải quyết các vụ việc để đảm bảo

Ngoài ra, đặc thù của tội đánh bạc là các bị cáo phải hoàn thành 258515

Trong quá trình xử lý công việc chúng ta cần phải đảm bảo các bị cáo ohar có thẩm niên của quá trình tham gia bảo hiểm, hành vi đánh bạc của các bị cáo trong phần tham luận của Nguyenx Tương T

[2]. Hành vi đánh bạc được, thua bằng tiền của Nguyễn Tương T, Nguyễn Văn V, Đặng Đình T, Tống Bá C nêu trên là trái phép, đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Hành vi của Lê Thị V có dấu hiệu của tội “*Tổ chức đánh bạc hoặc Gá bạc*”, nhưng do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” với vai trò đồng phạm. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, thành phố Hà Nội truy tố Lê Thị V, Nguyễn Tương T, Nguyễn Văn V, Đặng Đình T, Tống Bá C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự, an toàn công cộng, gây mất ổn định tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4]. Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo Lê Thị V là chủ nhà nên có vai trò cao hơn, các bị cáo còn lại có vai trò ngang nhau trong vụ án. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo Lê Thị V, Đặng Đình T, Tống Bá C có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Nguyễn Tương T, Nguyễn Văn V đã 01 lần bị xử phạt hành chính, nhưng tính đến ngày phạm tội, thời gian được coi là chưa bị xử phạt hành chính đã nhiều năm; các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[5]. Về mức hình phạt: Mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo sẽ tương ứng với hành vi, vai trò, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và số tiền sử dụng để đánh bạc của từng bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7]. Về vật chứng: 01 chiếc chiếu xóp, 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 11.300.000 đồng là tiền

các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc trái phép nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên thì thấy: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án hoàn toàn đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Thị V, Nguyễn Tương T, Nguyễn Văn V, Đặng Đình T, Tống Bá C phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Về hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- **Lê Thị V** 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- **Nguyễn Tương T** 10 (mười) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- **Nguyễn Văn V** 10 (mười) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- **Đặng Đình T** 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- **Tống Bá C** 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Lê Thị V, Nguyễn Tương T, Nguyễn Văn V, Đặng Đình T, Tống Bá C cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho tất cả các bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ 52 quân và 01 chiếc chiếu xóp (tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/01/2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, thành phố Hà Nội với Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, thành phố Hà Nội).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 11.300.000 đồng (hiện đang gửi trong tài khoản số 3949.0.1052753.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội tại Kho bạc nhà nước Chương Mỹ, thành phố Hà Nội).

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Thị V, Nguyễn Tương T, Nguyễn Văn V, Đặng Đình T, Tống Bá C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Các bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Hưng